

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST
Ngày 12 - 8 - 2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Quang Đô – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2025/QĐST – DS ngày 29 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim Q, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 03/01 Hai Bà Trưng, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Anh Châu Văn H, sinh năm 1975

Nơi ĐKKHKT: Số 03/01 Hai Bà Trưng, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

Hiện tạm trú tại: Thôn Kon Boong, xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn – Chị Võ Thị Kim Q trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2009, chị và anh Châu Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 30 tháng 11 năm 2009. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chị chung sống với nhau đến tháng 11 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, anh H thường xuyên đánh đập, bạo hành, xúc phạm chửi bới chị, nên vào tháng 10 năm 2024 chị có gửi đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, nhưng vì anh H xin cơ hội để sửa đổi nên chị đã rút đơn khởi kiện ly hôn. Tuy nhiên từ đó cho đến nay, anh H vẫn không thay đổi

mà còn rất nhiều lần hành hung chị, buông lời xúc phạm làm tổn thương chị, bạo lực chị về tinh thần, thể xác, chị đã sống ly thân với anh H từ tháng 2 năm 2025 đến nay. Vì vậy, chị xin được ly hôn với anh Châu Văn H.

- Về con chung: Có 02 con Châu Mỹ Huyền T, sinh ngày 13/11/2010 và Châu Mỹ Huyền T1, sinh ngày 09/3/2014. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi 02 con Châu Mỹ Huyền T và Châu Mỹ Huyền T1. Chị yêu cầu anh Châu Văn H phải cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - Anh Châu Văn H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị Võ Thị Kim Q trình bày ở trên là đúng sự thật. Anh thừa nhận sau khi kết hôn vợ chồng anh có xảy ra mâu thuẫn vào ban đêm (anh không nhớ thời gian nào) khi chị Q nói hỗn với anh thì anh có tát vợ chị Q 01 cái, hàng xóm thấy vợ chồng anh có to tiếng với nhau, nên có gọi Công an đến nhà yêu cầu vợ chồng anh giữ trật tự, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ anh có nhấn tin với ông Nghĩa, còn việc hai người có tình cảm gì không thì anh không biết, vợ anh có đi ăn nhận qua đêm, không lo chăm sóc con. Vào tháng 10 năm 2024, anh được Tòa án thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thông báo về việc vợ anh khởi kiện ly hôn anh, nhưng sau đó vợ anh đã rút đơn để anh và chị Q có cơ hội sửa đổi, đoàn tụ vợ chồng. Anh thừa nhận từ tháng 2 năm 2025 đến nay anh và chị Q đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau. Tuy nhiên anh không đồng ý ly hôn, vì anh vẫn còn tình cảm với vợ tôi, tôi mong được đoàn tụ cùng vợ con.

- Về con chung: Có 02 con Châu Mỹ Huyền T, sinh ngày 13/11/2010 và Châu Mỹ Huyền T1, sinh ngày 09/3/2014. Vì tôi không đồng ý ly hôn, nên tôi không có yêu cầu gì về con chung. Trường hợp nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, thì tôi đề nghị được nuôi 02 con Châu Mỹ Huyền T và Châu Mỹ Huyền T1 và không yêu cầu chị Võ Thị Kim Q phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm Q: Xét thấy nguyên đơn là chị Võ Thị Kim Q khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với bị đơn là anh Châu Văn H có hộ khẩu thường trú tại số 03/01 Hai Bà Trưng, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đơn khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm Q giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi.

[1.2] Về xác định quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với bị đơn anh Châu Văn H, nên Hội đồng xét xử căn cứ

vào khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”.

[1.3] Tại phiên tòa ngày 29/7/2025 bị đơn anh Châu Văn H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do và tại phiên tòa hôm nay (12/8/2025) Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn, nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Kim Q và anh Châu Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 30 tháng 11 năm 2009 là đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện về kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị Kim Q và anh Châu Văn H là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh H và chị Q chung sống với nhau đến tháng 11 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, theo lời khai của chị Q thì nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên đánh đập, bạo hành, xúc phạm chửi bới chị. Vào tháng 10 năm 2024, chị có nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, nhưng vì anh H xin cơ hội để sửa đổi nên chị đã rút đơn khởi kiện ly hôn, nhưng từ đó đến nay anh H vẫn không thay đổi. Còn anh H Trịnh cũng thừa nhận vợ chồng anh có xảy ra mâu thuẫn vào ban đêm (anh không nhớ thời gian nào) khi chị Q nói hỗn với anh thì anh có tát vợ chị Q 01 cái và Công an có đến nhà yêu cầu vợ chồng anh giữ trật tự, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ anh có nhắn tin với ông Nghĩa, còn việc hai người có tình cảm gì không thì anh không biết, vợ anh có đi ăn nhậu qua đêm, không lo chăm sóc con và anh cũng thừa nhận vào tháng 10 năm 2024, chị Q có nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum là đúng, hiện nay anh chị đang sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau.

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của HĐTPTANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình và quy định tại Điều 19, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Q và anh H đã vi phạm Luật hôn nhân và gia đình về tình nghĩa vợ chồng. Không quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng sống ly thân, bỏ mặc nhau sống ra sao thì sống nên được xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chị Võ Thị Kim Q xin ly hôn với anh Châu Văn H là có căn cứ chấp nhận, xử cho chị Võ Thị Kim Q được ly hôn với anh Châu Văn H.

[2.2] Về con chung: Chị Võ Thị Kim Q yêu cầu được nuôi 02 con Châu Mỹ Huyền T, sinh ngày 13/11/2010 và Châu Mỹ Huyền T1, sinh ngày 09/3/2014. Tại

bản trình bày ý kiến của các con Châu Mỹ Huyền T và Châu Mỹ Huyền T1 đều có nguyện vọng được ở với chị Võ Thị Kim Q, hiện nay 02 con đang học tập, ở cùng với chị Q và đều là con gái, đang trong lứa tuổi phát triển mạnh về tâm sinh lý. Vì vậy, để đảm bảo Q lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ vào quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của chị Võ Thị Kim Q, giao 02 con Châu Mỹ Huyền T, sinh ngày 13/11/2010 và Châu Mỹ Huyền T1, sinh ngày 09/3/2014 cho chị Võ Thị Kim Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q yêu cầu anh Châu Văn H phải cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi 02 con Châu Mỹ Huyền T và Châu Mỹ Huyền T1 đủ 18 tuổi. Xét thấy anh Châu Văn H hiện có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên buộc anh Châu Văn H phải cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000 đồng/tháng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị Kim Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và anh Châu Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" của nguyên đơn chị Võ Thị Kim Q đề ngày 03/4/2025.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Kim Q được ly hôn với anh Châu Văn H.

- Về con chung: Giao 02 con Châu Mỹ Huyền T, sinh ngày 13/11/2010 và Châu Mỹ Huyền T1, sinh ngày 09/3/2014 cho chị Võ Thị Kim Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

Anh Châu Văn H có Q, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Châu Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, với mức cấp dưỡng nuôi hai con là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp

dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi 02 con Châu Mỹ Huyền T và Châu Mỹ Huyền T1 đủ 18 tuổi.

Trách nhiệm do chậm cấp dưỡng: Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Võ Thị Kim Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Châu Văn H không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đủ số tiền phải cấp dưỡng nên trên, thì anh Châu Văn H phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng. Lãi suất do chậm cấp dưỡng được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Võ Thị Kim Q phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Võ Thị Kim Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000430 ngày 15/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Võ Thị Kim Q đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Châu Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

3. Về Q kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/8/2025), nguyên đơn, bị đơn có Q kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm; Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa có Q làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7;
- CQ THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiên

